

Số: **030**/BC-HĐQT

Tiền Giang, ngày 18 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TIỀN GIANG
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 46 – 48 Nguyễn Công Bình, xã Trung An, TP Mỹ Tho, Tiền Giang
- Điện thoại: 0273 3872878 Fax: 0273 3850597 Email: vphdqt@ticco.com.vn
- Vốn điều lệ: 131.997.690.000 đồng
- Mã chứng khoán: THG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	28/04/2018	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018: - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018. - Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch hoạt động năm 2018. - Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2017 đã được kiểm toán. - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty. - Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty. - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, phương án chi trả cổ tức năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2018. - Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2017, mức dự kiến năm 2018. - Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018. - Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của công ty. - Thông qua việc thay đổi địa chỉ và trụ sở chính Công ty. - Thông qua việc trích 10% lợi nhuận sau thuế 2017 để đãi ngộ cho người lao động.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Vinh Hiển	Chủ tịch	25/04/2015		24	100%	
2	Trần Hoàng Huân	Thành viên	27/04/2012		24	100%	
3	Vũ Huy Giáp	Thành viên	29/04/2017		24	100%	
4	Nguyễn Thanh Nghĩa	Thành viên	29/04/2017		24	100%	
5	Nguyễn Thị Hương	Thành viên	25/04/2015		24	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Tổ chức hội ý thường xuyên với Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.
- Giám sát quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty cũng như các quyết định của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ tới Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM theo quy định của Thông tư số 155/2015/TT-BTC.
- Chỉ đạo, giám sát công tác tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 28/04/2018.
- Hoàn thành chi trả cổ tức năm 2017 trong 6 tháng đầu năm 2018.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	NỘI DUNG
1	01/QĐ-HĐQT	04/01/2018	Thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
2	02/NQ-HĐQT	15/01/2018	Bán cổ phần cho người lao động khi cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
3	03/NQ-HĐQT	24/01/2018	Cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
4	04/NQ-HĐQT	24/01/2018	Thông qua miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
5	05/NQ-HĐQT	24/01/2018	Thông qua Quy chế lương
6	06/QĐ-HĐQT	24/01/2018	Thay đổi Người đại diện pháp luật Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
7	07/QĐ-HĐQT	03/02/2018	Miễn nhiệm, bổ nhiệm người đại diện vốn của Công ty tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
8	08/QĐ-HĐQT	07/03/2018	Thành lập BTC ĐHCĐ thường niên năm 2018
9	09/NQ-HĐQT	07/03/2018	Dừng chủ trương nghiên cứu đầu tư siêu thị Coopmart
10	10/NQ-HĐQT	07/03/2018	Sáp nhập Phòng quản trị vào Phòng Nhân sự Hành chính
11	11/NQ-HĐQT	07/03/2018	Đầu tư khuôn cọc ống D500 và D600
12	12/NQ-HĐQT	07/03/2018	Giảm vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH MTV Xây dựng TICCO
13	13/NQ-HĐQT	07/03/2018	Tăng vốn góp của Công ty mẹ tại Công ty TNHH MTV Cơ khí công trình TICCO
14	14/NQ-HĐQT	08/03/2018	Giải thể Xí nghiệp Thi công cơ giới
15	15/NQ-HĐQT	13/03/2018	Ủy quyền cho TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư trạm bê tông tươi 120m ³ /h
16	16/NQ-HĐQT	19/03/2018	Chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự ĐHCĐ thường niên năm 2018
17	16A/QĐ-HĐQT	17/03/2018	Ban hành điều lệ Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
18	16B/NQ-HĐQT	17/03/2018	Ủy quyền cho TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư khuôn cọc ống D500 và D600
19	17/QĐ-HĐQT	02/04/2018	Thành lập Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
20	18/QĐ-HĐQT	02/04/2018	Bổ nhiệm người đại diện vốn của Công ty tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
21	19/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Giám đốc tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
22	20/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
23	21/NQ-HĐQT	02/04/2018	Góp vốn tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	NỘI DUNG
24	22/QĐ - HĐQT	02/04/2018	Bổ nhiệm kiểm soát viên tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
25	22A/NQ-HĐQT	09/04/2018	Phê duyệt chủ trương đầu tư xưởng sản xuất ống công tại nhà máy Bê tông Tân Phước
26	23/NQ-HĐQT	03/05/2018	Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2017 bằng tiền mặt
27	24/NQ-HĐQT	02/05/2018	Đầu tư 01 xe bơm ngang tự hành Moli 2110 (100m ³ /giờ) và 06 xe chuyển trộn Huynhdai HD 270 (7m ³)
28	25/NQ-HĐQT	02/05/2018	Đầu tư khuôn cọc ống D350
29	26/NQ-HĐQT	02/05/2018	Ủy quyền cho TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư thiết bị cung cấp bê tông tươi
30	27/NQ-HĐQT	02/05/2018	Ủy quyền cho TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư 20 khuôn cọc ống D350
31	28/NQ-HĐQT	03/05/2018	Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018
32	29/NQ-HĐQT	03/05/2018	Triển khai kế hoạch đầu tư năm 2018
33	30/NQ-HĐQT	05/05/2018	Giao đơn giá tiền lương năm 2018
34	31/NQ-HĐQT	11/05/2018	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017
35	32/NQ-HĐQT	14/05/2018	Đầu tư dây chuyền thi công ép cọc bằng Robot
36	33/NQ-HĐQT	14/05/2018	Ủy quyền TGD vay vốn, thế chấp tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư dây chuyền thi công ép cọc bằng Robot
37	34/NQ-HĐQT	15/05/2018	Thông qua miễn nhiệm chức vụ KTT tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO đối với Bà Nguyễn Thị Minh Thu
38	35/NQ-HĐQT	15/05/2018	Thông qua bổ nhiệm Phụ trách kế toán tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO đối với Bà Phạm Thị Xuân Lan
39	36/NQ-HĐQT	15/05/2018	Thanh lý tài sản cố định tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
40	37/NQ-HĐQT	21/05/2018	Chọn Công ty kiểm toán để soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và Báo cáo tài chính năm 2018
41	38/NQ-HĐQT	08/06/2018	Ban hành điều lệ lần thứ 6
42	39/NQ-HĐQT	08/06/2018	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty
43	39A/NQ-HĐQT	02/07/2018	Phê duyệt cơ cấu góp vốn tại Công ty TNHH MTV VLXD TICCO
44	40/NQ-HĐQT	05/07/2018	Tăng vốn điều lệ công ty sau khi kết thúc phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2017
45	41/NQ-HĐQT	05/07/2018	Ban hành điều lệ sửa đổi, bổ sung lần 7

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	NỘI DUNG
46	42/NQ-HĐQT	14/07/2018	Thông qua miễn nhiệm, bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty TNHH MTV Cơ khí Công trình TICCO
47	43/NQ-HĐQT	14/07/2018	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO
48	44/NQ-HĐQT	10/08/2018	Phê duyệt dự án đầu tư xưởng sản xuất ống cống Nhà máy bê tông Tân Phước
49	45/NQ-HĐQT	15/08/2018	Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xưởng sản xuất ống cống Nhà máy bê tông Tân Phước
50	46/NQ-HĐQT	16/08/2018	Trích lợi nhuận năm 2017 để thực hiện chính sách đãi ngộ cho người lao động công ty
51	47/NQ-HĐQT	11/09/2018	Tạm ứng cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt (tỷ lệ 12%)
52	48/NQ-HĐQT	10/09/2018	Đầu tư 01 bộ cầu trục 10+20 tấn tại Nhà máy bê tông Tân Phước
53	49/NQ-HĐQT	10/09/2018	Miễn nhiệm người đại diện vốn và thôi phân công tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Ticco An Giang
54	50/NQ-HĐQT	17/09/2018	Thanh lý tài sản cố định tại Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
55	51/QĐ-HĐQT	17/09/2018	Sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty TNHH MTV Cơ khí công trình TICCO
56	52/QĐ-HĐQT	17/09/2018	Sửa đổi, ban hành Điều lệ Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
57	53/NQ-HĐQT	17/09/2018	Gian tiền độ thực hiện DA cụm công nghiệp Gia Thuận 1 và cụm công nghiệp Gia Thuận 2
58	54/NQ-HĐQT	17/09/2018	Phê duyệt bổ sung kinh phí dự án đường Nguyễn Trãi nối dài và khu dân cư hai bên đường
59	55/NQ-HĐQT	17/09/2018	Tăng vốn điều lệ công ty TNHH MTV Bê tông TICCO
60	56/NQ-HĐQT	18/09/2018	Ủy quyền TGD vay vốn/bảo lãnh tại BIDV - CN Tiền Giang
61	57/NQ-HĐQT	18/09/2018	Ủy quyền Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO vay vốn/bảo lãnh tại BIDV-CN Tiền Giang
62	58/NQ-HĐQT	18/09/2018	Ủy quyền Giám đốc Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO vay vốn tại BIDV - CN Tiền Giang để đầu tư xưởng sản xuất ống cống tại Nhà máy bê tông Tân Phước
63	59/NQ-HĐQT	20/10/2018	Phê duyệt dự án đầu tư Cụm công nghiệp Gia Thuận 1 (278.290.874.651 đồng)
64	60/NQ-HĐQT	07/11/2018	Thông qua gia hạn và miễn nhiệm chức danh KTT tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	NỘI DUNG
65	61/NQ-HĐQT	07/11/2018	Thông qua bổ nhiệm chức danh KTT tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Thủy lợi TICCO (Huỳnh Thị Mỹ Hương)
66	62/QĐ-HĐQT	07/11/2018	Sửa đổi và ban hành Điều lệ Công ty TNHH MTV Bê tông TICCO (lần 4)
67	63/NQ-HĐQT	07/11/2018	Đầu tư nâng cấp công suất cung cấp điện tại Nhà máy bê tông Mỹ Tho
68	64/NQ-HĐQT	07/11/2018	Bổ sung danh mục đầu tư DA đầu tư Xưởng sản xuất ống công nhà máy bê tông Tân Phước
69	65A/NQ-HĐQT	22/11/2018	Điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng nhà kho cho thuê
70	65/NQ-HĐQT	07/12/2018	Ủy quyền Tổng Giám đốc thế chấp quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác trên đất của DA nhà máy bê tông Tân Phước để bảo lãnh vay vốn cho công ty TNHH MTV Bê tông TICCO tại BIDV Tiền Giang
71	66/NQ-HĐQT	28/11/2018	Giãn tiến độ thực hiện dự án đầu tư Trạm trộn bê tông tươi tại khu vực Bến Tre
72	67/NQ-HĐQT	07/12/2018	Chủ trương bán căn hộ Officetel thuộc dự án Sunrise Cityview của TICCO tại TP HCM
73	68/NQ-HĐQT	07/12/2018	Thay đổi Người đại diện vốn của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang tại Công ty cổ phần TESTCO
74	69/NQ-HĐQT	07/12/2018	Nộp tiền thuê đất một lần tại số 90 Đinh Bộ Lĩnh, P9, TP Mỹ Tho, Tiền Giang
75	70/NQ-HĐQT	07/12/2018	Mua 01 xe 7 chỗ cho Văn phòng công ty mẹ
76	71/QĐ-HĐQT	07/12/2018	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư thiết bị bê tông cọc ván dự ứng lực
77	72/QĐ-HĐQT	07/12/2018	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư khuôn cọc ống D350
78	73/QĐ-HĐQT	07/12/2018	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư kiot cho thuê
79	74/QĐ-HĐQT	07/12/2018	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư 01 xe bơm ngang tự hành MOLI10 (100m ³ /h) và 6 xe chuyển trộn Hyundai HD270 (7m ³)

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp

1	Trương Bích Huyền.	Trưởng Ban	25/04/2015	4	100%	
2	Phan Trọng Liêm	Thành viên	29/04/2017	4	100%	
3	Phạm Thị Xuân Lan	Thành viên	29/04/2017	4	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty. :

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty, cụ thể:

- Ban kiểm soát đã đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018: Công ty TNHH kiểm toán tư vấn Đất Việt;

- Giám sát tình hình tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018;

- Giám sát việc triển khai và tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018;

- Giám sát HĐQT và TGD công ty về việc tuân thủ Điều lệ Công ty, quy chế quản trị công ty;

- Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị;

- Giám sát tình hình thực hiện công bố thông tin theo quy định;

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch ngân sách năm 2018.

- Đề xuất kiểm soát viên tại công ty con do Công ty CP Đầu tư và xây dựng Tiền Giang làm chủ sở hữu hoặc chi phối.

- Tham dự các cuộc họp với Hội đồng quản trị thường kỳ và đột xuất.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Các vấn đề quan trọng của công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa BKS, HĐQT và TGD;

- Phối hợp HĐQT, Ban TGD tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018;

- Thẩm định tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong việc lập và trình bày các nội dung trong báo cáo tài chính của công ty;

- BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Hội đồng quản trị.

- BKS được mời tham dự các cuộc họp của các phòng nghiệp vụ của công ty một số vấn đề về quản trị nội bộ công ty;

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc theo các quy định của pháp luật.

- BKS được cung cấp thông tin, báo cáo tài chính, các tài liệu, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc;

- HĐQT, Ban điều hành tạo điều kiện cho BKS thực hiện các chức năng kiểm soát trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Các ý kiến của BKS được HĐQT, Ban điều hành quan tâm thực hiện đầy đủ.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Ngày 06/04/2018: Tổ chức họp thường kỳ quý I/2018 của BKS nội dung: Thẩm định báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo hợp nhất năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 Công ty mẹ và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2017;

- Tham gia góp ý các nội dung, chương trình ĐHCĐ thường niên 2018;

- Ngày 19/05/2018: Tổ chức họp thường kỳ quý II/2018 để xem xét đánh giá báo cáo tài chính năm Quý I/2018 Công ty mẹ và BCTC hợp nhất Quý I năm 2018.

- Ngày 30/08/2018: Tổ chức họp thường kỳ quý III/2018, nội dung thẩm định, đánh giá báo cáo tài chính riêng công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất soát xét bán niên 2018;

- Ngày 05/12/2018: Tổ chức họp thường kỳ quý 4/2018 để đánh giá BCTC quý 3/2018 công ty mẹ và BCTC hợp nhất 9 tháng 2018 ;

- Tham gia ý kiến, đưa ra các ý kiến với HĐQT, Ban Tổng giám đốc công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm;

- Kết hợp với kiểm soát nội bộ công ty thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng và thông tin kịp thời đến HĐQT và TGD.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2018).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Vinh Hiển							223.045	1,69%	
	Võ Thị Lan Hương									Vợ
2	Trần Hoàng Huân							485.200	3,68%	
	Phạm Thị Lý									Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Trần Thị Mai Trinh									Chị
	Trần Thị Huyền Chi									Em
	Nguyễn Thu Hiền									Vợ
	Trần Hoàng Vy									Con
3	Vũ Huy Giáp							456.163	3,46%	
	Nguyễn Thị Quý									Mẹ
	Phạm Thị Tuyết Dung							13.245	0,1%	Vợ
	Vũ Tấn Đạt									Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Vũ Tấn Phát									Em
	Vũ Thị Liên									Em
4	Nguyễn Thanh Nghĩa							507.428	3,84%	
	Huỳnh Thị Ngọc Bích							70.734	0,54%	Vợ
5	Nguyễn Thị Hường							867.438	6,57%	
	Đoàn Thành Đạt							330.000	2,5%	Chồng
	Đoàn Đăng Khoa									Con
	Đoàn Phước Nguyên									Con
	Nguyễn Thị Lang									Chị ruột
6	Trương Bích Huyền							150.881	1,14%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Lê Thị Thanh									Vợ
	Trương Kiểm Phi									Con
	Trương Nhật Tân							13.202	0,1%	Con
	Trương Nhật Huy									Con
7	Phan Trọng Liêm							80.895	0,61%	
	Phan Văn Thiện									Cha
	Huỳnh Thị Bé Năm									Mẹ
	Phan Trọng Tường									Anh ruột
	Phan Trọng Chánh									Em ruột
	Phan Trọng Thúy Mai									Em ruột
	Phan Trọng Thuần Phong									Em ruột
	Phan Toàn Diện									Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh							7.049	0,05%	Vợ
8	Phạm Thị Xuân Lan							363	0,0028 %	
	Phạm Văn Thanh									Cha ruột
	Nguyễn Thị Liễu									Mẹ ruột
	Phạm Thị Tuyết Nga									Chị ruột
	Phạm Quốc Thái									Em ruột
	Phạm Thị Thu Diễm									Em ruột
10	Nguyễn Hữu Hiệp							226.526	1,72%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thị Sang									Mẹ
	Lê Thị Mỹ Linh									Vợ
	Nguyễn Hữu Đức									Anh ruột
	Nguyễn Hữu Hòa									Anh ruột
	Nguyễn Hữu Hoàng									Em ruột
	Nguyễn Thị Bích									Em ruột
	Nguyễn Hữu Thành									Em ruột
	Nguyễn Thành Trí									Em ruột
11	Lê Mỹ Phượng							1.153	0,0087 %	



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Lê Phương									Chị ruột
	Lê Nguyễn									Em ruột
12	Nguyễn Hoàng Sơn							5	0%	
	Nguyễn Văn Lẹ									Cha
	Võ Thị Cẩm									Mẹ
	Trần Thị Thanh Hà									Vợ
	Nguyễn Hoàng Liêm									Em ruột

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển)
-----	---------------------------	--------------------------	---------------------------	----------------------------	-------------------------------------

			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	đôi, thưởng...)
1	Trần Hoàng Huân	TV HĐQT/TGD	383.200	2,9%	485.200	3,68	Mua
2	Vũ Huy Giáp	TV HĐQT/PTGD	330.163	2,5%	456.163	3,45%	Mua
3	Phạm Thị Tuyết Dung	Vợ Ông Vũ Huy Giáp – TV HĐQT/PTGD	223	0,0019%	13.245	0,1%	Mua
4	Huỳnh Thị Ngọc Bích	Vợ Ông Nguyễn Thanh Nghĩa – TV HĐQT/PTGD	44.304	0,36%	64.304	0,54%	Mua

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác

J. Allen



Lê Vinh Hiền